

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỐ THU QUỸ KHÁM CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHỔ YÊN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Thu*, Bế Hùng Trường

Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trên con đường xây dựng một nền y tế công bằng, phát triển và hiệu quả Việt Nam đang quan tâm nhiều hơn đến công tác khám chữa bệnh, ngoài việc xây dựng mạng lưới và đưa dịch vụ đến gần người dân, thì cần thiết phải có một nguồn lực về tài chính đủ mạnh để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân [6]. Nghiên cứu này nhằm mục tiêu xác định một số yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến thu quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn thị xã Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015 từ đó đề xuất một số kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thu quỹ bảo hiểm y tế, thu hút các đối tượng tham gia, mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế ở Thị xã Phổ Yên.

Từ khoá: Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, thu quỹ bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh, Phổ Yên

ĐẶT VẤN ĐỀ

Chính sách BHYT là một bộ phận cấu thành và là bộ phận quan trọng nhất trong chính sách xã hội của mỗi quốc gia. Bảo hiểm y tế mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc. Xuất phát từ bản chất tốt đẹp của BHYT, chính sách BHYT ở nước ta đã được Đảng và Nhà nước quan tâm thực hiện ngày từ đầu.

Từ 01/01/2003 hệ thống BHYT Việt Nam chính thức sáp nhập vào BHXH Việt Nam [9], kể từ đó, BHXH Phổ Yên tiếp nhận tổ chức, thực hiện thêm mảng BHYT. Thực tiễn sau hơn 13 năm tổ chức, thực hiện chính sách BHYT, BHXH Phổ Yên đã thu được những kết quả khá quan trọng, nguồn tài chính BHYT ngày càng tăng và đóng góp một phần đáng kể cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đến nay đã có trên 87% dân số trên địa bàn thị xã có BHYT, hàng năm quỹ BHYT đã đảm bảo sự an toàn về tài chính trước những rủi ro bệnh tật cho hàng trăm nghìn người bệnh và gia đình họ [1].

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, BHXH thị xã Phổ Yên vẫn đứng trước khó khăn thách thức. Mặc dù đối tượng tham gia BHYT đã tăng những mức độ bao phủ của BHYT trên tổng số dân vẫn còn thấp hơn hơn 5% so với mức bao phủ BHYT chung của tỉnh Thái Nguyên, nhất là nhóm thuộc đối

tượng tham gia BHYT hộ gia đình [11]. Tình trạng trốn nộp, nợ đọng BHXH, BHYT của các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh vẫn còn khá phổ biến. Mức độ tác động của chính sách BHYT đến người dân còn thấp. Lựa chọn ngược có xu hướng gia tăng trong nhóm đối tượng tham gia BHYT tự nguyện [1].

Vậy nghiên cứu những yếu tố cơ bản, chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến thu quỹ KCB bằng BHYT trên địa bàn thị xã, xác định những nguyên nhân để tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thu quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trong tình hình hiện nay là rất cần thiết.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

- Tình hình thu, chi BHXH, BHYT của Bảo hiểm xã hội thị xã Phổ Yên các năm 2013-2015.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến thu BHYT.

Phương pháp nghiên cứu [5]

- Phương pháp nghiên cứu định lượng: Sử dụng phương pháp mô tả hồi cứu để mô tả thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến thu quỹ BHYT tại BHXH thị xã Phổ Yên thông qua số liệu quyết toán thu chi quỹ KCB BHYT tại BHXH thị xã Phổ Yên từ 2013-2015, kết hợp với việc thu thập các văn bản chính sách về thu chi chi quỹ KCB BHYT, tiến hành đánh giá theo các biến số định lượng đã xác định.

* Tel: 0983483538; Email: nguyenthuthu.gvktbh@gmail.com

Tập hợp, nghiên cứu các văn bản pháp quy về BHYT và các văn bản khác có liên quan đến chính sách BHYT từ năm 1992 đến nay, rà soát, phân tích những thay đổi các quy định về chính sách.

- Phương pháp nghiên cứu định tính: Để xác định ảnh hưởng của các yếu tố liên quan đến số thu quỹ KCB BHYT thuộc nhóm quản lý quỹ và người tham gia BHYT, nghiên cứu tiến hành phỏng vấn sâu Lãnh đạo BHXH thị xã Phổ Yên để tìm hiểu về những khó khăn và thách thức trong công tác thu BHXH, BHYT đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thị xã; tìm hiểu về công tác mở rộng và phát triển đối tượng tham gia BHYT tự nguyện (BHYT theo hộ gia đình) trên địa bàn trong

những năm qua; nguyên nhân của tình trạng nợ đọng quỹ BHXH, BHYT của các doanh nghiệp tư nhân đóng trên địa bàn, biện pháp, kiến nghị gì nhằm hạn chế tình trạng nợ đọng này để trách thất thu quỹ BHXH, BHYT.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Kết quả nghiên cứu định lượng

Kết quả thu quỹ BHYT ảnh hưởng bởi các yếu tố, số người tham gia BHYT, cơ cấu đối tượng, mức phí đóng góp của các đối tượng, các văn bản pháp quy về BHYT điều chỉnh qua từng giai đoạn, sự thay đổi mức lương tối thiểu, các yếu tố này có quan hệ ràng buộc lẫn nhau làm tăng hoặc giảm quỹ BHYT.

Độ bao phủ bảo hiểm y tế

Bảng 1: Số người tham gia BHYT qua các năm (2013-2015)

Chỉ tiêu	Năm	ĐVT	2013	2014	2015
1. Tổng số người tham gia BHYT		người	99.597	135.609	183.092
- Tổng số người dân trên địa bàn tham gia BHYT			99.597	115.532	149.037
- Người lao động thuộc địa phương khác đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn TX Phổ Yên được cấp thẻ BHYT tại BHXH TX Phổ Yên			-	20.077	34.055
- Tỷ lệ số người dân trên địa bàn tham gia BHYT tăng trưởng so với năm gốc		%	100	116,00	149,64
- Tỷ lệ % số người dân trên địa bàn tham gia BHYT so với dân số		%	70,73	79,00	87,00
1.1. Số người tham gia BHYT bắt buộc		người	53.859	91.762	128.962
- Số người dân trên địa bàn tham gia BHYT bắt buộc			53.859	71.685	94.907
- Người lao động thuộc địa phương khác đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn TX Phổ Yên được cấp thẻ BHYT bắt buộc tại BHXH TX Phổ Yên			-	20.077	34.055
- Tỷ lệ số người dân trên địa bàn tham gia BHYT bắt buộc tăng trưởng so với năm gốc		%	100	133,10	176,21
- Tỷ lệ % số người dân trên địa bàn tham gia BHYT bắt buộc so với dân số		%	38,25	49,02	55,40
1.2. Số người tham gia BHYT người nghèo, dân tộc thiểu số, vùng kinh tế khó khăn		người	18.267	17.889	28.853
- Tỷ lệ tăng trưởng so với năm gốc		%	100	97,93	157,95
- Tỷ lệ % so với dân số		%	12,97	12,23	16,84
1.3. Số người tham gia BHYT người cận nghèo		người	13.080	11.107	9.294
- Tỷ lệ tăng trưởng so với năm gốc		%	100	84,92	71,06
- Tỷ lệ % so với dân số		%	9,29	7,59	5,43
1.4. Số người tham gia BHYT hộ gia đình		người	14.391	14.851	15.983
- Tỷ lệ tăng trưởng so với năm gốc			100	103,20	111,06
- Tỷ lệ % so với dân số			10,22	10,16	9,33
2. Dân số		người	140.816	146.243	171.307

(Nguồn: BHXH thị xã Phổ Yên)

Qua bảng 1 cho chúng ta thấy đối tượng tham gia BHYT tăng dần qua 3 năm nghiên cứu, năm 2013 số người dân trên địa bàn tham gia BHYT là 99.597 người (chiếm 70,73% dân số), đến năm 2015 là 149.037 người (chiếm 87% dân số). Tỷ lệ tăng trưởng so với năm gốc đạt từ 116% -149,64%

Phân tích chi tiết đối tượng tham gia cho thấy, đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình có tỷ lệ tăng tương đối thấp, ổn định qua các năm, mức độ bao phủ thấp, năm 2015 chiếm 9,33% dân số. Ngược lại, đối tượng tham gia BHYT người nghèo, BHYT bắt buộc tăng nhanh (năm 2015 BHYT người nghèo tăng đạt 157,95 % so với năm 2013; BHYT bắt buộc tăng 149,64 % so với năm 2013, tỷ lệ bao phủ năm 2015 là 55,40% dân số).

Phân tích đối tượng tham gia BHYT cần phải xem xét cơ cấu đối tượng tham gia một cách cụ thể để có thể đánh giá tác động của từng đối tượng đến khả năng đóng góp quỹ BHYT.

Đối tượng tham gia BHYT bắt buộc chiếm tỷ trọng từ 54,08% năm 2013 - 63,68% năm 2015; BHYT người nghèo chiếm tỷ trọng từ 18,34% năm 2013 - 19,36% năm 2016; BHYT hộ gia đình có tỷ trọng giảm từ 14,45% năm 2013 - 10,72% năm 2015; BHYT người cận nghèo có tỷ trọng giảm từ 13,13% năm 2013 - 6,24% năm 2015 so với tổng số người tham gia BHYT.

Mức phí bảo hiểm y tế

Kết quả bảng 3 cho thấy, mức đóng bình quân chung của tất cả các đối tượng tăng mạnh qua các năm (từ 139,39% - 229,11%). Chi tiết từng đối tượng cho thấy, mức đóng bình quân cả giai đoạn của đối tượng BHYT bắt buộc cao nhất, 909.646 đồng (mức tăng trưởng so với năm gốc đạt từ 126, 94% - 231,21%); mức đóng bình quân cả giai đoạn của đối tượng BHYT hộ gia đình thấp nhất, 429.444 đồng (mức tăng trưởng so với năm gốc đạt từ 187,16% - 211,64%)

Bảng 2: Cơ cấu đối tượng tham gia BHYT qua các năm (2013-2015)

Đơn vị tính: %

Đối tượng	Năm	2013	2014	2015
BHYT Bắt buộc		54,08	62,05	63,68
BHYT người nghèo, DTTS, vùng kinh tế khó khăn		18,34	15,48	19,36
BHYT người cận nghèo		13,13	9,61	6,24
BHYT hộ gia đình		14,45	12,85	10,72
Tổng		100	100	100

(Nguồn: BHXH thị xã Phổ Yên)

Bảng 3: Mức phí BHYT đóng góp trung bình qua các năm (2013-2015)

Chỉ tiêu	Năm	DVT	2013	2014	2015	BQ
Mức đóng trung bình cho tất cả các đối tượng		Đồng	494.503	689.291	1.132.971	772.255
Tỷ lệ % so với năm gốc		%	100	139,39	229,11	-
Mức đóng trung bình của đối tượng BHYT BB		Đồng	595.648	756.086	1.377.204	909.646
Tỷ lệ % so với năm gốc		%	100	126,94	231,21	-
Mức đóng trung bình của người nghèo, DTTS, vùng KTKK		Đồng	592.380	616.077	529.512	579.323
Tỷ lệ % so với năm gốc		%	100	104,00	89,39	-
Mức đóng trung bình của đối tượng BHYT người cận nghèo		Đồng	201.223	530.656	625.780	452.553
Tỷ lệ % so với năm gốc		%	100	263,72	310,99	-
Mức đóng trung bình của đối tượng BHYT HGD		Đồng	258.286	483.402	546.643	429.444
Tỷ lệ % so với năm gốc		%	100	187,16	211,64	-

(Nguồn: BHXH thị xã Phổ Yên)

Về số thu bảo hiểm y tế**Bảng 4:** Về số thu bảo hiểm y tế giai đoạn (2013-2015)

Chi tiêu	Năm	ĐVT	2013		2014		2015	
			Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu
Số thu BHYT		tr.đ	49.251	56.489	93.474	98.704	207.438	216.800
Số thu BHYT bắt buộc		tr.đ	32.081	34.277	69.380	72.638	177.607	184.943
Số thu BHYT người nghèo, DTTS, vùng KTKK		tr.đ	10.821	9.958	11.021	10.775	15.278	13.443
Số thu BHYT người cận nghèo		tr.đ	2.632	2.631	5.894	4.200	5.816	6.830
Số thu BHYT HGD		tr.đ	3.717	8.030	7.179	9.161	8.737	8.768
Tỷ lệ % tăng trưởng số thu BHYT so với năm gốc		%	100	100	189,79	174,73	421,19	383,79
Tỷ lệ % tăng trưởng số thu BHYT so với năm liền kề		%	100	100	189,79	174,73	221,92	219,65
Ngân sách nhà nước hỗ trợ		tr.đ	-	1.593	-	1.930	-	2.816
Tỷ lệ % NSNN hỗ trợ so với số đã thu BHYT		%	-	2,82	-	1,96	-	1,30

(Nguồn: BHXH thị xã Phổ Yên)

Kết quả bảng 4 cho thấy, số thu BHYT tăng nhanh trong 3 năm nghiên cứu. Số đã thu BHYT tăng trưởng từ 174,73% - 383,79 % so với năm gốc. Tốc độ tăng số đã thu BHYT trung bình giữa các năm liền kề từ 174,73 - 219,65 %. Tỷ lệ % NSNN hỗ trợ so với số đã thu BHYT giảm dần từ 2,82% năm 2013 xuống còn 1,3% năm 2015.

Bảng 5: Cơ cấu số đã thu BHYT theo đối tượng tham gia giai đoạn (2013-2015)

Đối tượng	Năm	2013		2014		2015	
		Số tiền (tr.đ)	Cơ cấu (%)	Số tiền (tr.đ)	Cơ cấu (%)	Số tiền (tr.đ)	Cơ cấu (%)
BHYT Bắt buộc		34.277	60,68	72.638	73,59	184.943	85,31
BHYT người nghèo, DTTS, vùng KTKK		9.958	17,63	10.775	10,92	13.443	6,20
BHYT người cận nghèo		2.631	4,66	4.200	4,26	6.830	3,15
BHYT HGD		8.030	14,22	9.161	9,28	8.768	4,04
NSNN hỗ trợ		1.593	2,82	1.930	1,96	2.816	1,30
Tổng số đã thu BHYT		56.489	100	98.704	100	216.800	100

(Nguồn: BHXH thị xã Phổ Yên)

Bảng 5 cho ta thấy, trong 3 năm (2013-2015) số đã thu BHYT ở đối tượng BHYT bắt buộc luôn chiếm tỷ trọng cao nhất và tăng từ 60,68% năm 2013 - 85,31% năm 2015; Số đã thu ở đối tượng BHYT người cận nghèo chiếm tỷ trọng thấp nhất và giảm từ 4,66% năm 2013 xuống 3,15% năm 2015. Tỷ lệ NSNN hỗ trợ cũng giảm dần qua các năm.

Kết quả nghiên cứu định tính**Kết quả điều tra về tình trạng nợ đọng quỹ BHYT tại địa bàn thị xã Phổ Yên**

Bên cạnh các yếu tố chính đã trình bày ở trên, hoạt động thu quỹ BHYT vẫn còn nhiều yếu tố ảnh hưởng khác phải kể đến đó là tình trạng nợ đọng, tình trạng cố tình dây dưa kéo dài thời gian, trốn đóng quỹ BHXH, BHYT của các doanh nghiệp.

Tại Phổ Yên, theo số liệu thống kê của Bảo hiểm xã hội, trên địa bàn thị xã có 17 đơn vị nợ từ 4 tháng trở lên với hơn 1.719 triệu đồng tiền BHXH, BHYT, BHTN; trong đó có 7 đơn vị nợ quá 12 tháng, 6 đơn vị nợ hơn sáu tháng, 4 đơn vị nợ 4-5 tháng. Các đơn vị nợ

động BHXH, BHYT chủ yếu nằm trên địa bàn các xã Nam Tiến, phường Ba Hàng, xã Đồng Tiến.

Kết quả phỏng vấn theo chủ đề nợ đọng quỹ BHXH, BHYT

Kết quả phỏng vấn theo chủ đề nợ đọng quỹ BHXH, BHYT của các doanh nghiệp tại địa bàn, nguyên nhân là do các doanh nghiệp yếu về năng lực tài chính, làm ăn thua lỗ, nhiều doanh nghiệp còn chưa nghiêm túc chấp hành việc trích nộp, chế tài xử phạt doanh nghiệp vi phạm luật BHXH, BHYT còn chưa cao, chưa đủ sức răn đe; người lao động chưa nhận thức rõ quyền lợi BHXH, BHYT nên chưa có biện pháp đòi hỏi quyền lợi chính đáng của mình từ chủ doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp vì lợi nhuận đã cố tình lách luật, chiếm dụng quỹ. Bên cạnh đó là sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể giữa BHXH với Công đoàn, Thuế, Tài chính, Lao động thương binh & Xã hội chưa được chặt chẽ, kịp thời và thường xuyên.

BÀN LUẬN

Về số người và đối tượng tham gia BHYT

Số người và cơ cấu đối tượng tham gia BHYT là nhóm yếu tố cơ bản, là nền tảng để hình thành quỹ BHYT. Vì vậy, phân tích số người theo cơ cấu đối tượng tham gia BHYT nhằm đánh giá và xác định vai trò của từng nhóm đối tượng trong việc tạo lập quỹ BHYT. Kết quả nghiên cứu cho thấy, số người tham gia BHYT ngày càng nhiều hơn trong các nhóm dân cư, trong cộng đồng xã hội. Nếu năm 2013 trên địa bàn chỉ có 99.597 người tham gia, thì đến năm 2015 có 149.037 người có BHYT chiếm 87% dân số toàn thị xã, trong đó đối tượng bắt buộc chiếm 94.907 người, người nghèo và người cận nghèo là 38.147 người và có 15.983 người tham gia BHYT hộ gia đình.

Số người tham gia BHYT tăng qua các năm là do chính sách BHYT luôn có sự thay đổi theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, BHXH Việt Nam cùng các cơ quan liên quan tạo nhiều điều kiện cho người dân tham gia BHYT, đồng thời BHXH Phổ Yên kiên trì, nỗ lực thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

Về mức đóng và nguồn thu quỹ BHYT

Mức phí BHYT ở giai đoạn 2013-2015 được xác định cho đối tượng BHYT bắt buộc là 4,5% tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN. Trong đó, người lao động đóng góp 1,5% và chủ sử dụng lao động đóng góp 3%. Đối với những đối tượng không hưởng lương thì phí BHYT hoặc bằng 4,5% mức lương tối thiểu (đối với người không có sinh hoạt phí) hoặc bằng 4,5% sinh hoạt phí đối với người hưởng sinh hoạt phí.

Nguồn thu quỹ BHYT phụ thuộc chủ yếu vào mức phí, phân tích cho thấy, mức phí bình quân chung qua các năm có sự thay đổi, xu hướng tăng - giảm qua các năm là do biến động về đối tượng tham gia và sự thay đổi mức lương tối thiểu giai đoạn (2013-2015). Nguyên nhân đáng lưu ý ảnh hưởng đến thu quỹ BHYT là mức đóng BHYT là khác nhau và có khoảng cách khá xa cho mỗi đối tượng tham gia BHYT. Đối tượng bắt buộc có mức đóng cao nhất (năm 2015 là 1.377.204 đồng/người), trong khi đối tượng người nghèo và BHYT hộ gia đình chỉ bằng 1/3 mức đóng đối tượng bắt buộc [1]. Số thu BHYT phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện phát triển kinh tế xã hội của quốc gia cũng như điều kiện kinh tế xã hội của địa bàn nghiên cứu trong từng thời kỳ.

Bên cạnh đó, số thu BHYT còn ảnh hưởng bởi tính tuân thủ pháp luật về quy định thu nộp BHYT của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn. Phân tích này cho thấy, tình trạng nợ đọng trốn nộp quỹ BHYT ở các doanh nghiệp lại có chiều hướng gia tăng, nguyên nhân là do cơ chế, chính sách. Do quy định mức lãi suất chậm đóng BHXH, BHYT thấp hơn mức lãi suất vay ngân hàng nên đại bộ phận doanh nghiệp cố tình nợ BHXH, BHYT chấp nhận chịu phạt để chiếm dụng quỹ BHXH, BHYT.

Chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực BHXH, BHYT còn nhiều bất cập như: mức xử phạt chưa cao, thủ tục xử phạt phức tạp, trước ngày 22/8/2013 chưa có quy định xử lý hình sự khi chiếm dụng tiền đóng BHXH, BHYT của người lao động [4].

Cơ quan BHXH không có chức năng thanh tra, xử phạt vi phạm BHXH, BHYT, do đó khi kiểm tra, phát hiện các đơn vị sử dụng lao động vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT chỉ nhắc nhở đề nghị doanh nghiệp chấp hành, sau đó phản ánh với UBND tỉnh hoặc UBND huyện để xử lý.

Ngoài ra, còn có một số nguyên nhân nữa như xuất phát từ tình hình kinh tế khó khăn, nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi tham gia BHXH, BHYT bắt buộc của người sử dụng lao động còn hạn chế, khâu tổ chức thực hiện còn một số vướng mắc.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết luận

Kết quả nghiên cứu đã xác định được một số yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến thu quỹ KCB BHYT trên địa bàn thị xã Phổ Yên qua 3 năm (2013-2015) bao gồm:

- Mức độ bao phủ BHYT (87% dân số) vẫn còn thấp hơn so với mức độ bao phủ BHYT chung toàn tỉnh Thái Nguyên (trên 92% dân số);
- Cơ cấu đối tượng tham gia, nhóm đối tượng tiềm năng nhất (hộ gia đình) chưa được mở rộng mới chỉ chiếm 10,72% so với số đối tượng tham gia BHYT;
- Mức đóng BHYT ở các đối tượng tham gia BHYT là không đồng nhất và có khoảng cách khá xa;
- Tình trạng trốn đóng, nợ đọng quỹ BHYT, BHXH ở một số doanh nghiệp đang là vấn đề cần phải có cơ chế giải quyết kịp thời;
- Công tác tuyên truyền hiểu biết pháp luật về chính sách BHXH, BHYT của người dân còn hạn chế, lựa chọn ngược có xu hướng gia tăng trong nhóm đối tượng tham gia BHYT tự nguyện (hộ gia đình).

Kiến nghị

+ Đối với Chính phủ và cơ quan quản lý Nhà nước về BHYT (Bộ Y tế, Bộ Tài chính)

Bổ sung thêm các quy định cụ thể nhằm mở rộng đối tượng tham gia BHYT bắt buộc, đối tượng là thân nhân của những người làm công

ăn lương chưa có BHYT (bố, mẹ, vợ, chồng, con, ...) như đã quy định tại luật BHYT. Ban hành văn bản xử phạt riêng về vi phạm trốn đóng, nợ đọng quỹ BHYT đối với các doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài quốc doanh;

+ Đối với BHXH Việt Nam

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng sửa đổi, điều chỉnh các văn bản pháp quy về BHYT cho phù hợp, nhất là việc quản lý thu BHYT, cơ chế thanh toán, giám định BHYT.

- Tăng cường đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ làm công tác giám định BHYT để chống lạm dụng quỹ BHYT từ phía cơ sở KCB, bệnh nhân BHYT, nhằm đảm bảo quỹ được sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích.

+ Đối với Bảo hiểm xã hội Thái Nguyên và BHXH thị xã Phổ Yên

- Thời gian tới cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về BHYT. Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền. Bên cạnh tuyên truyền về trách nhiệm, quyền lợi của người tham gia BHYT, cần tuyên truyền sâu hơn, rộng hơn về tính nhân văn, tính cộng đồng chia sẻ của chính sách BHYT, thực sự làm chuyển biến nhận thức của các cấp, các ngành và của mọi người dân trên địa bàn thị xã; BHXH thị xã phối hợp với Trung tâm y tế, Bệnh viện đa khoa thị xã, Bệnh viện quân y 91, các Trạm y tế xã/phường tổ chức tốt công tác KCB BHYT, tăng cường thẩm định giám sát chặt chẽ các khoản chi phí KCB, ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, gây thất thoát quỹ; đồng thời tăng cường chất lượng KCB tại tuyến y tế cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để người tham gia BHYT được chăm sóc sức khỏe ngay tại cơ sở y tế; thực hiện cải cách hành chính để giảm phiền hà cho người bệnh.

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ BHXH, BHYT.

- Tăng cường cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thu chi BHXH, BHYT.

+ Đối với các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương: Tăng cường thêm sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác BHXH, BHYT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo hiểm xã hội thị xã Phổ Yên, *Báo cáo tình hình thu, chi BHXH, BHYT, BHTN năm 2013, 2014, 2015*.
2. Bộ trưởng Bộ Y tế (1992), *Quyết định số 958/ BYT-QĐ ngày 11-09-1992 về việc thành lập Bảo hiểm Y tế Việt Nam*.
3. Chính phủ (2008), *Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam*.
4. Chính phủ (2013), *Nghị định 95/2013/NĐ-CP ngày 22/08/2013, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lao động, BHXH, BHYT và đưa người lao động Việt Nam đi nước ngoài*.
5. Lê Mạnh Hùng (2006), *Nghiên cứu một số yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến thu chi quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, giai đoạn 2002-2006 – Luận án tiến sĩ*.
6. Hsiao W C (2001) “Chuyển đổi kinh tế và biến đổi trong y tế”, *chăm sóc sức khỏe nhân dân theo định hướng công bằng và hiệu quả*, NXB Y học, tr. 19-422.
7. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2008), *Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12*.
8. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế*.
9. Thủ tướng Chính phủ (2002), *Quyết định số 20/2002/QĐ-TTg ngày 24/01/2002 về việc chuyển Bảo hiểm Y tế Việt Nam sang Bảo hiểm Xã hội Việt Nam*.
10. Thủ tướng Chính phủ (2003), *Quyết định số 02/2003/QĐ-TTg ngày 02/01/2003 về việc ban hành quy chế quản lý tài chính đối với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam*.
11. <http://baobaohiemxahoi.com.vn/vi/tin-chi-tiet-thuc-hien-lo-trinh-bhyt-toan-dan-tai-thai-nguyen-se-ve-dich-som-9121fbec.aspx>.

SUMMARY

FACTORS THAT AFFECT THE INCOME OF HEALTHCARE FUND REVENUES OF HEALTH INSURANCE IN PHO YEN TOWN THAI NGUYEN

Nguyễn Thị Thu*, Be Hung Truong

University of Economics & Business Administration - TNU

Considering the advantages of developing an equitable and effective health care system, Vietnam has become more interested in health care. In addition to building a network and bringing services closer to the people, it is necessary to have a financial resource which is strong enough to meet the needs of people's health care [6]. This study aims to identify some basic factors affecting the health care fund revenues of health insurance in Pho Yen town, Thai Nguyen from 2011 to 2015, from which a number of recommendations have been proposed to improve management efficiency of health insurance fund revenues, attract participants, and expand the coverage of health insurance in Pho Yen Town.

Keywords: *health insurance, social insurance, medical insurance fund revenue, healthcare, Pho Yen*

Ngày nhận bài: 03/8/2016, Ngày phản biện: 22/8/2016, Ngày duyệt đăng: 31/3/2017

* Tel: 0983483538; Email: nguyenthuthu.gvktbh@gmail.com